TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỶ **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 08/2019/QĐST-DS	*Đồng Hỷ, ngày 21 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2019/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2019

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Đồng nguyên đơn:

+ Anh Long Văn Q - sinh năm 1971.

+ Chị Hoàng Thị H – sinh năm 1976.(Vợ anh Q)

Đều có HKTT: Tổ A, phường ĐQ, TP.TN, tỉnh TN

- Bị đơn: Bà Đỗ Thị L - sinh năm 1956

HKTT: Xóm HT, xã HT, huyện ĐH, TN

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Đỗ Thị L có trách nhiệm trả cho vợ chồng anh Long Văn Q và chị Hoàng Thị H số tiền nợ gốc là 215.000.000đ (hai trăm mười lăm triệu đồng) và số tiền lãi

là 42.000.000đ (bốn mươi hai triệu đồng). Tổng số tiền bà Đỗ Thị L phải trả cho vợ chồng anh Long Văn Q và chị Hoàng Thị H là 257.000.000đ (hai trăm năm mươi bẩy triệu đồng).

Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật, nếu bà L không thi hành, anh Q và chị H có đơn yêu cầu thi hành thì bà L phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành tương ứng với thời gian chậm thi hành. Mức lãi suất do các đương sự thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền chậm thi hành. Trường hợp không thỏa thuận được thì lãi suất được xác định bằng 50% của mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Án phí: Bà Đỗ Thị L phải nộp 6.425.000đ (Sáu triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí Dân sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước. Hoàn trả anh Q số tiền 5.375.000đ (năm triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên (biên lai thu số 0016463 ngày 09/10/2019).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Lưu Thắng